TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56**/2024/HS-ST
Ngày: **11/6/2024**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Bà **Trương Thị Tố Uyên.**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hiên và ông Đào Văn Hoàn
- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Hoàng Thanh- Thư ký Toà án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ánh Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2024/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lương Văn H**, sinh năm 2000; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Anh Trung, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12 nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Lương Văn Tiếp, sinh năm 1974 và bà Vũ Thị Lan, sinh năm 1977; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ nhất. Bị cáo chưa có vợ. Nhân thân: Tại bản án số 158/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt bị can 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt 14.100.000đ). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và quyết định của bản án. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2024 đến ngày 12/01/2024 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

2. Họ và tên: **Đoàn Đức T**, sinh năm 2000; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Anh Trung, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đoàn Ngọc Phong, sinh năm 1976 và bà Vũ Thị Mây, sinh năm 1976; Gia đình có 2 chị em, bị cáo là thứ hai; Bị cáo chưa có vợ. Nhân thân: Ngày

02/01/2022 Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, chấp hành xong ngày 11/01/2022. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2024 đến ngày 12/01/2024 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa;

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh V ũ Đình T1, sinh năm 2002

Địa chỉ: Tổ 1, phường Chiềng sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

* Người làm chứng:

** Người làm chứng:*

1. Anh Vũ Đình T, sinh năm 2002
2. Anh Bùi Văn B sinh năm 1991
3. Anh Nguyễn Trường Đ, sinh năm 1992
4. Anh Phạm Văn Đ1, sinh năm 1990

* Người chứng kiến: Anh Nguyễn Công M sinh năm 1997

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

* Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương:

1. Bà Nguyễn Thị Mừng – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

2. Ông Đinh Quốc Hải – Chiến sĩ thuộc cơ sở giam giữ Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương.

3. Bà Bùi Hoàng Hải – Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn H, Đoàn Đức T và anh Vũ Đình T1, sinh năm 2002, ở tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là bạn bè và đều là những người sử dụng ma túy đá tổng hợp. H làm việc tại Công ty TNHH Long Hùng, ở thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và ở tại khu bãi xe của công ty (chỗ ở của H là thùng xe container cũ). Công ty giao cho anh Nguyễn Trường Đ, sinh năm 1992, ở thôn Vĩnh Lại, xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng quản lý các thùng xe container mà công nhân trong công ty ở. Tối ngày 09/01/2024, T1 đến chỗ ở của H chơi và ngủ tại đây. Sáng ngày 10/01/2024, H mượn điện thoại của T1 lắp sim số 0394302000 của H rồi đăng nhập mạng xã hội facebook gọi cho T bảo đến chỗ ở của H chơi, T đồng ý. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, H bảo với T và T1 *"trời mưa buồn quá, em mua túi đá, anh em mình chơi"* thì Tr và T1 đồng ý. H mượn điện thoại di động của T1 gọi điện cho một người đàn ông tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 túi ma tuý đá

với số tiền 300.000đồng và hẹn giao ma tuý tại cổng khu đô thị Star thuộc xã Tân Trường (T1 không biết việc H mượn điện thoại để liên lạc mua ma túy). Sau đó, H đi bộ đến cổng khu đô thị Star thì Đ đưa cho 01 đoạn ống nhựa màu xanh, hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma tuý đá và 01 nắp chai có sẵn coóng thủy tinh, H trả Đ 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đi về chỗ ở của mình đưa nắp chai có sẵn coóng thủy tinh cho T bảo T lắp bộ dụng cụ sử dụng ma túy. T đồng ý, lấy vỏ chai nhựa và ống hút sữa ở trong thùng container lắp thành bộ dụng cụ sử dụng ma tuý rồi T và T1đi ăn cơm. Một lúc sau, H lấy điện thoại của T1 gọi điện bảo T và T1 về sử dụng ma tuý. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, cả nhóm vào thùng container không có người ở (bên cạnh thùng container là nơi ở của H), H lấy mảnh gương vỡ cắt đoạn ống nhựa chứa ma tuý, đổ vào coóng rồi lấy bật lửa châm đốt dưới coóng để H, T và T1 lần lượt sử dụng.

Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi H, Tvà T1 đang sử dụng ma tuý thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng bắt quả tang, H sợ hãi đã bẻ bầu coóng vứt xuống nền thùng xe. Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 ống thuỷ tinh, một đầu bị gãy, một đầu được thổi tròn, bên trong bầu coóng có bám dính khói màu đen, nâu; 01 đoạn ống nhựa màu xanh, bên trong ống có bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng, trên nắp đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa dài 30cm, 01 lỗ gắn một đoạn ống thuỷ tinh dài 3cm, bị gãy (điểm gãy khớp với đoạn bầu coóng); 01 bật lửa ga màu xanh; 01 mảnh gương; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu bạc, gắn sim số 0364908448 của Tưởng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu ghi, không lắp sim của T.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Lương Văn H, Đoàn Đức T và Vũ Đình T1 đều có kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine trong cơ thể.

Tại kết luận giám định số 115/KL-KTHS ngày 13/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu chất màu đen, nâu bám dính bên trong coóng thủy tinh, được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong đoạn ống nhựa màu xanh, được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

* Vật chứng của vụ án: Đối với 01 bộ sử dụng ma túy; 01 mảnh gương; 01 bật lửa ga; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S gắn sim số 0364908448; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, không lắp sim được quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Cẩm Giàng cần chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án. Đối với

sim điện thoại của H trên đường đi mua ma túy về, Huỳnh tháo ra và rơi trên đường nên không quản lý được.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 16/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Lương Văn H và Đoàn Đức T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả xét nghiệm chất ma túy và kết luận giám định nêu trên, đồng thời thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật được nêu trong nội dung bản Cáo trạng là hoàn toàn đúng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn H và Đoàn Đức T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo H và T.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn H từ 07 (Bẩy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 10/01/2024.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Đức T từ 7 (Bẩy) năm 02 (Hai) tháng đến 07 (Bẩy) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/01/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ sử dụng ma túy; 01 mảnh gương; 01 bật lửa ga; sim số 0364908448.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Lương Văn H và Đoàn Đức T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 15 phút đến 13 giờ 30 phút ngày 10/01/2024, tại thùng xe container của công ty TNHH Long Hùng, ở thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, Lương Văn H, Đoàn Đức T có hành vi cung cấp chất ma túy, chuẩn bị dụng cụ, tổ chức cho nhau và tổ chức cho anh Vũ Đình T sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng phát hiện, thu giữ vật chứng. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho hành vi mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt "đối với hai người trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về vai trò của các bị cáo:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận bị cáo Huỳnh là người khởi xướng việc sử dụng ma túy và chuẩn bị ma túy nên giữ vai trò thứ nhất, bị cáo Đoàn Đức T đồng phạm với vai trò là người thực hành và có vai trò sau bị cáo H.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo*: Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Huỳnh đã bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo T bị Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạm

hành chính về hành vi đánh bạc. Các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên xác định các bị cáo coi thường pháp luật, có nhân thân xấu. Tuy nhiên, lần phạm tội này các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: HĐXX xem xét đánh giá vị trí vai trò của từng bị cáo, cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét các bị cáo không có tài sản và đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] *Về vật chứng*:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xanh, bị nứt vỡ màn hình (của anh T1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Model 2209116AG không lắp sim, tình trạng đang sử dụng các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại lấy giá trị sung quĩ Nhà nước theo qui định;

- Đối với 01 bộ sử dụng ma túy; 01 mảnh gương; 01 bật lửa ga; sim số 0364908448 là những dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy và phương tiện thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] *Về những vấn đề khác*:

- Sáng 10/01/2024, anh Vũ Đình T1 cho H mượn điện thoại để lắp sim để gọi mua ma túy nhưng anh T1 không biết H liên lạc mua ma túy. Tuy nhiên, sau khi mua được ma túy về chỗ ở của H thì lúc này Trọng và anh T1đang đi ăn trưa, H đã sử dụng chiếc điện thoại của anh T1 gọi đến điện thoại của T để bảo anh T1 và T về nơi ở của H tổ chức sử dụng ma túy nên xác định chiếc điện thoại di động của anh T1 là vật chứng của vụ án, H, T đã sử dụng 2 điện thoại làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, anh T1 hoàn toàn biết nên cần tịch thu chiếc điện thoại của anh T1 phát mại lấy giá trị sung quĩ Nhà nước;

- Đối với người đàn ông tên Đ bán ma túy cho H không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý;

- Anh Nguyễn Trường Đ là người được Công ty Công ty TNHH Long Hùng giao nhiệm vụ quản lý khu bãi của Công ty nhưng không biết các Huỳnh, Trọng sử dụng ma túy tại thùng xe container xe nên không có căn cứ xử lý;

- Đối với số điện thoại 0376.228.336 theo Huỳnh khai đã gọi cho Đ để mua ma túy, quá trình điều tra xác minh chủ thuê bao là anh Bùi Văn B, sinh năm 1991, ở thôn Chi Mai, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng. Anh B không liên lạc bán ma túy cho H nên không có căn cứ xử lý;

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn H, Đoàn Đức T, Vũ Đình T1, ngày 04/5/2024, Công an huyện Cẩm Giàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp;

- Đối với sim điện thoại số 0394302000 bị cáo H đã đăng nhập mạng xã hội facebook gọi cho T bảo đến chỗ ở của Hsử dụng ma túy nhưng trên đường đi mua ma túy về, H tháo ra và rơi mất nên không xem xét giải quyết được.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với bị cáo Huỳnh và Trọng.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn H và Đoàn Đức T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt Lương Văn H 07 (Bẩy) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/01/2024.

- Xử phạt Đoàn Đức T 07 (Bẩy) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/01/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu phát mại lấy giá trị sung quĩ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xanh, bị nứt vỡ màn hình; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Model 2209116AG không lắp sim, tình trạng đang sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại số 115/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, bên trong có 01 coóng thủy tinh, một đầu bị gãy; 01 đoạn ống nhựa màu xanh, còn nguyên niêm phong; 01 chai nhựa màu trắng loại 330ml, có nắp màu đen, trên lắp đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng (loại ống hút sữa); 01 lỗ gắn một đoạn ống thủy tinh; 01 mảnh gương bị vỡ; 01 bật lửa gas màu xanh; 01 sim số 0364908448. *(Tình trạng và đặc*

điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2024 giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng).

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo (H, T) phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Công an huyện Cẩm Giàng (CQCSĐT; CQ THA hình sự; Bộ phận HS nghiệp vụ);
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TA cấp cao tại HN
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPTA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trương Thị Tố Uyên